

KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TÁC PHẨM HÁT RU NHẪM GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

NGUYỄN THỊ HƯƠNG LAN
BÙI HƯƠNG GIANG
ĐINH THỊ HỒNG LOAN
Khoa Sư phạm Tiểu học - Mầm non,
Trường Đại học Hoa Lư

Nhận bài ngày 04/10/2025. Sửa chữa xong 06/11/2025. Duyệt đăng 12/11/2025.

Abstract

Lullabies are a form of Vietnamese folk music that express cultural identity and convey important values such as love, filial piety, and family attachment. Beyond soothing children and fostering musical emotion, lullabies help shape personality, gratitude, and family affection. Integrating lullabies into listening activities allows children to naturally absorb cultural and moral lessons through emotional and aesthetic experience. This article analyzes the content and educational value of selected traditional Northern Vietnamese lullabies, thereby clarifying their role in fostering family bonding among preschool children aged 5–6.

Keywords: Education, family affection, listening activity, lullabies, preschool children aged 5–6.

1. Đặt vấn đề

Hát ru là một hình thức nghệ thuật dân gian lâu đời, gắn liền với đời sống tinh thần của người Việt. Mỗi lời ru không chỉ mang âm hưởng du dương, nhẹ nhàng mà còn chuyển tải thông điệp đạo lý, nhân cách, lòng yêu thương và gắn bó trong gia đình. Trong bối cảnh hiện nay, khi trẻ em ít có cơ hội tiếp xúc với lời ru truyền thống, việc đưa hát ru vào giáo dục mầm non là một hướng đi cần thiết. Hát ru không chỉ giúp trẻ thư giãn mà còn khơi gợi cảm xúc tích cực, nuôi dưỡng tình yêu thương, hình thành thái độ biết ơn và hành vi ứng xử đúng mực với người thân [4]. Theo Chương trình Giáo dục Mầm non (Bộ GD&ĐT, 2021), một trong các mục tiêu phát triển lĩnh vực tình cảm - xã hội là giúp trẻ biết yêu thương, quan tâm, tôn trọng và gắn bó với những người thân trong gia đình [1]. Do đó, việc khai thác hát ru trong các hoạt động giáo dục, đặc biệt là hoạt động nghe hát sẽ góp phần giúp trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi hình thành nền tảng cảm xúc tích cực và tình cảm gia đình bền vững. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi có khả năng cảm thụ âm nhạc rõ nét, biết lắng nghe và thể hiện cảm xúc qua âm thanh, giai điệu. Hát ru với nhịp điệu chậm rãi, ca từ gần gũi, nội dung nhân văn dễ dàng đi vào thế giới cảm xúc của trẻ, giúp trẻ cảm nhận được tình yêu thương của mẹ, của cô giáo và những người thân. Hơn thế, lời ru còn khơi dậy trong trẻ ý thức về nguồn cội, về lòng biết ơn đối với đấng sinh thành - những giá trị cốt lõi trong giáo dục đạo đức và nhân cách. Trong trường mầm non, khi giáo viên (GV) biết khai thác, sử dụng linh hoạt các tác phẩm hát ru trong giờ nghe hát, hát ru sẽ trở thành phương tiện giáo dục tình cảm đầy hiệu quả. Từ đó, trẻ không chỉ được nuôi dưỡng tâm hồn bằng âm nhạc dân gian mà còn học được cách yêu thương, chia sẻ và gắn bó với gia đình, nền tảng quan trọng cho sự phát triển nhân cách toàn diện.

Email: nthlan@hluv.edu.vn

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận của tác phẩm hát ru

2.1.1. Cơ sở văn hóa - nghệ thuật

Hát ru là hình thức nghệ thuật dân gian ra đời từ đời sống lao động, sinh hoạt của người Việt, gắn bó chặt chẽ với vai trò người mẹ, người bà trong gia đình. Không chỉ dừng lại ở chức năng ru con ngủ, hát ru còn là nơi người phụ nữ gửi gắm tâm tư, tình cảm và triết lý sống. Theo tác giả Trần Văn Khê (1997), hát ru là “Một trong những hình thức âm nhạc dân gian tiêu biểu thể hiện tâm hồn Việt Nam - hiền hòa, nhân hậu và sâu sắc” [5].

Về mặt hình thức, hát ru chủ yếu được sáng tác theo thể thơ lục bát, thể thơ truyền thống mang nhạc tính cao, dễ thuộc, dễ nhớ, gắn gũi với đời sống dân gian. Nhịp điệu hát ru chậm rãi, êm ái, giai điệu giản dị, thường chỉ sử dụng vài nốt trong thang âm ngũ cung nhưng giàu sức gợi cảm, dễ thấm vào lòng người. Chính sự giản dị này khiến hát ru có khả năng truyền tải cảm xúc một cách tự nhiên, không gượng ép, tạo nên sợi dây kết nối tinh tế giữa người hát và người nghe.

Về nội dung, mỗi bài hát ru đều chứa đựng giá trị nhân văn sâu sắc, phản ánh đạo lý làm người, lòng hiếu thảo, tình yêu thương và khát vọng hạnh phúc bình dị. Hát ru không chỉ thể hiện tình mẹ con mà còn bao hàm tình quê hương, nỗi nhớ nhà, niềm tin vào lẽ sống thiện lành. Những lời ru như “À ơi, mẹ hiền như chuối chín cây...” hay “À ơi, gió mùa thu mẹ ru con ngủ...” là minh chứng rõ nét cho vẻ đẹp trong sáng, dịu dàng của tâm hồn Việt.

Ở góc độ nghệ thuật, hát ru hội tụ cả giá trị ngôn ngữ và âm nhạc. Ngôn từ trong hát ru giàu hình ảnh, biểu cảm, nhiều khi mang tính biểu tượng, ẩn dụ. Còn âm nhạc của hát ru hướng tới sự lặp lại, mềm mại và uyển chuyển, giúp tạo cảm giác an lành, thư thái cho người nghe, đặc biệt là trẻ nhỏ. Vì vậy, hát ru không chỉ là sản phẩm văn hóa truyền thống mà còn là biểu hiện của tình cảm đẹp trong dân gian, góp phần nuôi dưỡng đời sống tinh thần và hình thành bản sắc văn hóa Việt Nam qua nhiều thế hệ.

2.1.2. Cơ sở tâm lý - giáo dục

Từ góc nhìn tâm lý học, hát ru là một công cụ quan trọng trong việc hình thành cảm xúc, phát triển nhân cách và nuôi dưỡng sự gắn bó giữa trẻ với người lớn. Theo Bowlby (1969), mối quan hệ gắn bó an toàn giữa trẻ và người chăm sóc có ảnh hưởng trực tiếp đến sự hình thành nhân cách, lòng tin cũng như khả năng thích ứng xã hội sau này [2]. Hát ru, với âm hưởng nhẹ nhàng và nhịp điệu ổn định, tạo nên cảm giác an toàn, giúp trẻ an tâm, dễ ngủ và dần hình thành phản xạ tích cực khi nghe âm nhạc.

Âm nhạc trong hát ru kích thích cả hai bán cầu não, giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, khả năng ghi nhớ và tư duy cảm xúc. Các nghiên cứu của Trehub & Trainor (2004) chỉ ra rằng trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ phản ứng mạnh mẽ với giai điệu hát ru: nhịp tim giảm, nhịp thở đều hơn và biểu hiện cảm xúc tích cực rõ rệt [6]. Đối với trẻ mẫu giáo, việc nghe hát ru giúp duy trì sự thư giãn, tăng khả năng chú ý và đồng thời khơi gợi trí tưởng tượng, cảm xúc thẩm mỹ - nền tảng để phát triển tư duy nghệ thuật và nhân cách hài hòa.

Về mặt giáo dục, hát ru là công cụ tự nhiên giúp hình thành tình cảm gia đình, giáo dục lòng biết ơn, sự quan tâm và sẻ chia. Lời hát ru, với ngôn ngữ giản dị, dễ hiểu, đưa trẻ đến gần hơn với thế giới cảm xúc của người lớn, giúp trẻ học cách biểu đạt tình yêu thương qua lời nói, cử chỉ và hành động. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi không chỉ cảm nhận được nội dung của lời ru mà còn biết đồng cảm, chia sẻ và phản hồi cảm xúc, tạo nên nền tảng quan trọng cho sự phát triển cảm xúc - xã hội.

2.1.3. Cơ sở giáo dục thẩm mỹ và nhân văn

Tác phẩm hát ru mang trong mình giá trị thẩm mỹ sâu sắc. Mỗi bài hát ru là sự kết hợp hài hòa giữa âm thanh, ngôn từ và cảm xúc, giúp trẻ hình thành khả năng cảm thụ nghệ thuật và tình yêu cái đẹp. Thông qua việc nghe và cảm nhận hát ru, trẻ không chỉ học cách lắng nghe âm nhạc mà còn biết rung cảm trước những hình ảnh, ý nghĩa nhân văn ẩn trong lời ca.

Hát ru còn góp phần nuôi dưỡng nhân cách trẻ theo hướng thiện, bởi trong mỗi lời ru luôn ẩn chứa triết lý sống giản dị mà cao đẹp: yêu thương, biết ơn, trung thực, nhân hậu. Những giá trị này, khi được gieo vào tâm hồn trẻ bằng âm nhạc sẽ trở thành nền tảng cho sự phát triển nhân cách toàn diện sau này. Từ đó có thể khẳng định, hát ru là một loại hình nghệ thuật dân gian vừa mang giá trị văn hóa -

nghệ thuật, vừa có cơ sở khoa học về tâm lý- giáo dục, có vai trò quan trọng trong việc hình thành cảm xúc, nhân cách và thẩm mỹ cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

2.2. Cơ sở lý luận về giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là một bộ phận quan trọng trong giáo dục tình cảm - xã hội, góp phần hình thành nhân cách, giá trị đạo đức và năng lực ứng xử của trẻ trong môi trường gia đình và xã hội. Theo quan điểm phát triển toàn diện, việc bồi dưỡng tình cảm gia đình giúp trẻ không chỉ nhận thức được vai trò của từng thành viên trong gia đình mà còn biết cách thể hiện tình yêu thương, lòng biết ơn và sự quan tâm thông qua lời nói, hành vi, cử chỉ hằng ngày [4].

Ở lứa tuổi này, trẻ bắt đầu hình thành những biểu tượng đầu tiên về “tình thân” bao gồm mối quan hệ giữa cha mẹ, ông bà và anh chị em. Trẻ học cách phân biệt, gọi tên và diễn đạt tình cảm của mình đối với những người thân quen. Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), mục tiêu của lĩnh vực phát triển tình cảm - xã hội trong Chương trình Giáo dục Mầm non là giúp trẻ “biết yêu thương, quan tâm, tôn trọng và gắn bó với những người thân trong gia đình”. Điều này cho thấy việc giáo dục tình cảm gia đình cần được thực hiện một cách có hệ thống, qua nhiều hình thức hoạt động khác nhau trong đời sống hằng ngày của trẻ.

2.3. Vai trò của tác phẩm hát ru trong giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Tác phẩm hát ru không chỉ là di sản văn hóa dân gian giàu giá trị thẩm mỹ mà còn là phương tiện giáo dục tình cảm gia đình tự nhiên, gần gũi và hiệu quả đối với trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi. Qua lời ru, trẻ cảm nhận được tình yêu thương, sự quan tâm, gắn bó giữa các thành viên trong gia đình, từ đó hình thành những cảm xúc tích cực, thái độ yêu thương và hành vi ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ gia đình. Vai trò của hát ru trong giáo dục tình cảm gia đình thể hiện trên ba phương diện cơ bản: Bồi dưỡng nhận thức và cảm xúc về gia đình; Nuôi dưỡng tình yêu thương và lòng biết ơn; Hình thành hành vi, thái độ ứng xử đúng mực.

2.3.1. Hát ru giúp bồi dưỡng nhận thức và cảm xúc về gia đình

Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi bắt đầu hình thành ý niệm rõ ràng về cấu trúc gia đình và vai trò của các thành viên. Đây là giai đoạn trẻ phát triển mạnh về tư duy biểu tượng và khả năng tưởng tượng. Hát ru, với hình tượng người mẹ, người cha, ông bà xuất hiện thường xuyên trong lời ca, giúp trẻ hình dung và ghi nhớ vai trò, vị trí của từng người trong gia đình.

Ví dụ: trong những câu hát như “À ơi, công cha như núi Thái Sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra”, trẻ không chỉ nghe một giai điệu êm đềm mà còn tiếp nhận thông điệp về lòng hiếu thảo, công lao sinh thành và giá trị của tình thân. Qua đó, hát ru góp phần hình thành ở trẻ nhận thức cảm xúc về gia đình, biết ai là người yêu thương, chăm sóc mình và hiểu rằng tình cảm gia đình là điều thiêng liêng, đáng trân trọng.

Theo nghiên cứu của Lê Thị Lan Anh (2018), âm nhạc dân gian, trong đó có hát ru giúp phát triển những xúc cảm tích cực cho trẻ mầm non, đồng thời giáo dục trẻ tình cảm đạo đức, thẩm mỹ tốt đẹp, từ đó hình thành cho trẻ biểu tượng về các thành viên trong gia đình và các mối quan hệ trong xã hội [3]. Như vậy, hát ru đóng vai trò như một “ngôn ngữ cảm xúc” giúp trẻ kết nối với thế giới tình cảm của người thân yêu trong gia đình.

2.3.2. Hát ru nuôi dưỡng tình yêu thương và lòng biết ơn

Tình cảm gia đình của trẻ không tự nhiên hình thành mà được nuôi dưỡng thông qua những trải nghiệm cảm xúc tích cực. Trong quá trình nghe hát ru, trẻ cảm nhận được tình yêu thương vô điều kiện từ giọng hát nhẹ nhàng, gần gũi của người ru. Chính âm hưởng ấy khơi gợi cảm xúc yêu thương, đồng cảm và tạo nền tảng cho sự gắn bó tình cảm bền chặt giữa trẻ và người thân.

Theo Bowlby (1969), cảm giác an toàn trong mối quan hệ gắn bó là yếu tố cốt lõi giúp trẻ phát triển nhân cách và năng lực xã hội [2]. Hát ru, với nhịp điệu chậm rãi và giai điệu ổn định, mang lại cho trẻ trạng thái an yên, được yêu thương và chở che. Đây chính là điều kiện tâm lý thuận lợi để hình thành tình cảm gắn bó, lòng biết ơn và sự thấu hiểu tình thân.

Ngoài ra, nội dung lời ru thường chứa đựng những bài học về công lao cha mẹ, sự hy sinh, tần tảo, nhẫn nại. Khi được nghe lặp lại nhiều lần, những giá trị ấy dần thấm vào tâm hồn trẻ, hình thành nên ý thức biết ơn, một nền tảng quan trọng của giáo dục đạo đức và tình cảm gia đình.

Ví dụ: qua lời ru “À ơi, mẹ dệt tấm chăn bông, cho con giấc ngủ ấm nồng đêm đông...”, trẻ học được cách

trân trọng công sức, tình yêu của mẹ, đồng thời biết bộc lộ tình cảm yêu thương qua lời nói, hành động.

2.3.3. *Hát ru hình thành hành vi và thái độ ứng xử gia đình đúng mực*

Không chỉ dừng ở cảm xúc, hát ru còn góp phần định hướng hành vi và thái độ ứng xử của trẻ đối với các thành viên trong gia đình. Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi bắt đầu biết thể hiện tình cảm thông qua lời nói và hành động như chào hỏi, giúp đỡ cha mẹ, quan tâm ông bà. Hát ru với những hình ảnh, lời nhắn nhủ nhẹ nhàng giúp trẻ “học” cách ứng xử yêu thương mà không bị áp đặt. Các bài ru như “À ơi, mẹ thương con có hay...”, “Ru con ngủ cho ngoan, mẹ còn làm việc mai...” không chỉ dạy trẻ biết ngoan ngoãn, vâng lời mà còn gợi mở tinh thần sẻ chia, cảm thông với công việc, vất vả của người lớn. Qua đó, hát ru góp phần chuyển hóa cảm xúc thành hành vi.

Hoạt động giao tiếp và tương tác trong xã hội có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong sự phát triển tâm lý của trẻ mầm non. Theo quan điểm của Vygotsky (1978), quá trình phát triển tâm lý của trẻ diễn ra thông qua hoạt động giao tiếp và tương tác xã hội [7]. Hát ru là một hình thức giao tiếp đặc biệt, vừa mang tính nghệ thuật, vừa mang tính giáo dục, giúp trẻ học cách biểu đạt, lắng nghe và phản hồi cảm xúc một cách phù hợp những người thân yêu trong gia đình.

Như vậy, hát ru không chỉ giúp trẻ hiểu, yêu và biết ơn những người thân trong gia đình, mà còn hình thành thái độ ứng xử đúng mực, nhân ái và chan hòa - những phẩm chất cần thiết cho sự phát triển nhân cách toàn diện.

2.4. *Khai thác giá trị nội dung và cách sử dụng hát ru trong hoạt động nghe hát nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*

2.4.1. *Bài hát ru “Công cha như núi Thái Sơn”*

*Công cha như núi Thái Sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra,
Một lòng thờ mẹ kính cha,
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.”*

Bài hát “Công cha như núi Thái Sơn” là một khúc ru mang đậm tinh thần đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc Việt Nam. Từng câu hát trong thể thơ lục bát quen thuộc của ca dao Việt Nam chứa đựng triết lý sống giản dị mà sâu sắc: “Công cha như núi Thái Sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra”. Hình ảnh ẩn dụ “núi Thái Sơn” và “Nước trong nguồn” không chỉ biểu trưng cho sự to lớn, vững chãi và bền bỉ của công ơn cha mẹ mà còn thể hiện quy luật tự nhiên về sự sinh thành và nuôi dưỡng. Lời ru ấy, qua giọng hát dịu dàng của mẹ, của cô giáo sẽ khơi dậy ở trẻ tình cảm kính yêu, lòng biết ơn đối với cha mẹ, những người luôn chăm sóc, hy sinh thầm lặng vì con.

Trong hoạt động nghe hát, GV thể hiện bài hát bằng giọng nhẹ nhàng, có độ ngân và nhấn ở các từ “núi Thái Sơn”, “trong nguồn chảy ra” giúp trẻ cảm nhận được sự thiêng liêng của tình cha, nghĩa mẹ. Sau khi hát mẫu, GV tiến hành đàm thoại nội dung bằng các câu hỏi mở: “Con nghe trong bài hát có nhắc đến ai?”, “Tại sao công cha được ví như núi Thái Sơn?”, “Khi nghe bài hát, tình cảm của con dành cho cha mẹ như thế nào?”. Trẻ dần hiểu được ý nghĩa đạo lý được ẩn chứa trong từng câu ca, biết trân trọng công lao sinh thành, dưỡng dục.

Trong lần nghe hát cuối, GV cho trẻ vận động hưởng ứng theo tiết tấu chậm rãi bằng các động tác như vòng tay ôm ngực thể hiện lòng yêu thương hoặc đặt tay lên má như cử chỉ âu yếm mẹ cha. Một số trẻ có thể hát phụ họa theo GV những câu quen thuộc, góp phần hình thành cảm xúc gia đình ấm áp và hành vi biểu đạt tình yêu thương qua ngôn ngữ cơ thể.

2.4.2. *Bài hát ru “Cái ngủ mày ngủ cho lâu”*

*“Cái ngủ mày ngủ cho lâu
Mẹ mày đi cấy đồng sâu chưa về
Bắt được con trắm con trê
Cắm cổ lôi về cho cái ngủ ăn”.*

Trong kho tàng ca dao của người Việt, bài hát ru “Cái ngủ mày ngủ cho lâu” là một lời ru giản dị, gắn với hình ảnh quen thuộc của người mẹ nông dân Việt Nam. Giai điệu trầm buồn, thiết tha, nhịp ru đều đặn như tiếng võng đưa gợi hình ảnh người mẹ cúi mình bên nôi, đôi mắt đong đầy yêu thương. Câu hát “Cái ngủ mày ngủ cho lâu, Mẹ mày đi cấy đồng sâu chưa về” vừa là lời dỗ dành, vừa là lời tự sự thấm đẫm tình thương. Hình ảnh “mẹ đi cấy đồng sâu” tượng trưng cho sự tảo tần, vất vả, hi sinh thầm lặng của người mẹ trong cuộc sống lao động. Ẩn sau lời ru là niềm mong con khôn lớn, an giấc và bình yên trong tình mẹ bao la.

Trong phần hát mẫu, GV nên thể hiện giọng hát trầm ấm, chậm rãi, nhấn ở các từ “đồng sâu”, “chưa về” để tái hiện khung cảnh yên ả của làng quê. Khi đàm thoại nội dung, cô đặt câu hỏi gợi cảm xúc: “Người mẹ trong bài hát đang làm gì?”, “Mẹ đi làm vất vả để làm gì?”, “Con có yêu mẹ của mình không?” Những câu hỏi này giúp trẻ nhận ra giá trị lao động và tình thương mẹ dành cho con, từ đó hình thành thái độ yêu thương, kính trọng cha mẹ.

Ở lần nghe hát cuối, GV tổ chức cho trẻ vận động nhẹ nhàng như động tác đưa võng, khẽ lắc búp bê, hay nắm tay bạn cùng đưa nhịp. Những vận động ấy giúp trẻ hòa nhịp với giai điệu, cảm nhận được hơi ấm, sự yêu thương lan tỏa. Khi trẻ được tham gia hoạt động mô phỏng hành vi ru con, cảm xúc đồng cảm được nuôi dưỡng tự nhiên, góp phần phát triển khả năng biểu đạt và cảm thụ âm nhạc.

2.4.3. Bài hát ru “Con cò mà đi ăn đêm”

*Con cò mà đi ăn đêm
Đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao.
Ông ơi! ông vớt tôi nao,
Tôi có lòng nào ông hãy xáo măng.
Có xáo thì xáo nước trong,
Đừng xáo nước đục đau lòng cò con.*

“Cái cò mà đi ăn đêm” là một trong những bài ru tiêu biểu của dân ca Bắc Bộ, mang đậm triết lý nhân sinh và hình tượng người mẹ hiền hậu, giàu đức hi sinh. Lời hát mở đầu bằng những câu ca dao quen thuộc về hình ảnh “Cái cò”, biểu tượng truyền thống của người phụ nữ Việt Nam tảo tần, chịu thương chịu khó. Câu hát “Cái cò mà đi ăn đêm, đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao” vừa là sự miêu tả sinh động, vừa ẩn dụ về những vất vả, rủi ro trong cuộc sống mưu sinh của người mẹ. Song ẩn sau đó là tấm lòng nhân hậu: “Ông ơi! ông vớt tôi nao, tôi có lòng nào ông hãy xáo măng” đó là lời van xin chứa chan tình người, cho thấy tâm hồn vị tha, bao dung.

Trong hoạt động nghe hát, GV cần hát với âm điệu ru đều, sâu lắng, nhấn nhẹ ở các từ gợi hình như “cò”, “đậu”, “lộn cổ”, để trẻ cảm nhận hình tượng Cái cò - người mẹ qua âm nhạc. Khi đàm thoại nội dung, GV hỏi trẻ: “Trong bài hát có những nhân vật nào?”, “Cái cò gặp phải điều gì?”, “Con có biết vì sao trong bài hát ru ví mẹ với hình ảnh cái cò không?” Những câu hỏi ấy giúp trẻ hiểu ý nghĩa ẩn dụ của lời ru, học được lòng nhân ái, sự chia sẻ và cảm thông.

Ở phần vận động hưởng ứng, GV cho trẻ thực hiện các động tác nhẹ nhàng như gơ tay dang cánh bắt chước “cò bay” hay cử chỉ “ôm con cò nhỏ” bằng hai tay. Trẻ có thể cùng GV hát lại câu cuối, biểu đạt cảm xúc yêu thương, qua đó phát triển năng lực cảm thụ nghệ thuật dân gian và tình cảm gắn bó gia đình.

2.4.4. Bài hát ru “Anh em như thể tay chân”

*Anh em nào phải người xa
Cùng chung bác mẹ một nhà cùng thân
Anh em như thể tay chân
Rách lành đùm bọc dở hay đỡ đần.*

Lời bài hát ru xuất phát từ ca dao, tục ngữ dân gian Việt Nam, là lời nhắn gửi của người mẹ về tình anh em ruột thịt trong gia đình. Giai điệu bài ru thường được thể hiện ở nhịp chậm, nhẹ nhàng, với âm vực hẹp, dễ hát và dễ cảm nhận, rất phù hợp với trẻ nhỏ. Lời ru giản dị nhưng mang sức lay động mạnh mẽ:

*Anh em nào phải người xa
Cùng chung bác mẹ một nhà cùng thân
Anh em như thể tay chân,
Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần.*

Từng câu hát như một lời răn dạy nhẹ nhàng, thấm thía về đạo lý ứng xử trong gia đình. Ẩn sau hình ảnh “tay chân” là biểu tượng cho sự gắn bó máu thịt - khi một phần cơ thể đau, các phần khác cùng cảm nhận. Người mẹ dùng hình ảnh quen thuộc ấy để gieo vào lòng con khái niệm đầu tiên về tình thân, về sự sẻ chia và đùm bọc trong cuộc sống. Âm điệu êm đềm, đều đặn, cùng nhịp ru đưa nôi tạo cảm giác bình yên, an toàn, nền tảng cho sự phát triển tình cảm xã hội của trẻ ở giai đoạn đầu đời.

Trong phần hát mẫu của hoạt động nghe hát GV cần thể hiện giọng hát nhỏ nhẹ, trầm ấm, nhấn vào những từ mang tính biểu cảm như “người xa”, “bác mẹ”, “cùng thân”, “đùm bọc”, “dở đần” để truyền tải thông điệp yêu thương, gắn bó. Sau khi hát mẫu, cô có thể đàm thoại nội dung bài hát bằng các câu hỏi ngắn gọn, gần gũi: “Con có anh hoặc em không?”; “Khi em nhỏ khóc, con thường làm gì để giúp em?”; “Trong bài hát, mẹ khuyên anh em phải như thế nào với nhau?”. Những câu hỏi này giúp trẻ liên hệ trải nghiệm bản thân, củng cố nhận thức và hình thành thái độ tích cực trong quan hệ anh em.

Trong phần nghe hát lần hai, GV có thể mời trẻ cử động đôi tay mình họa theo nhịp điệu như cử chỉ hai tay ôm lấy nhau tượng trưng cho sự yêu thương hoặc cùng hát những tiếng ngân “à ời” ở cuối câu để trẻ hòa vào cảm xúc âm nhạc.

Ở lần nghe hát cuối cùng, GV khuyến khích trẻ vận động hưởng ứng, có thể là động tác hai tay dang ra rồi ôm vào, tượng trưng cho sự che chở hoặc nắm tay bạn bên cạnh. Qua đó, trẻ vừa cảm nhận nhịp điệu bài hát vừa được rèn luyện kỹ năng giao tiếp, biểu lộ tình cảm tích cực.

Như vậy, giá trị của bài ru không chỉ ở âm nhạc mà còn ở khả năng bồi dưỡng tình cảm anh em, tình thân sẻ chia và yêu thương, những giá trị đạo đức nền tảng cho nhân cách con người.

2.4.5. Bài hát ru “Chiều chiều ra đứng đàng xa”

Đây là một khúc ru mang âm hưởng buồn man mác, thấm đượm nỗi nhớ và tình cảm mẫu tử sâu nặng. Giai điệu bài ru thường ở giọng thứ, trầm, chậm rãi, kết hợp với tiếng ngân “à ời” kéo dài, tái hiện nỗi niềm thương nhớ của người con xa mẹ. Hai câu ru ngắn, lời ru được lấy từ kho tàng ca dao, tục ngữ Việt Nam nhưng giàu hình tượng:

*“Chiều chiều ra đứng đàng xa,
Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều”.*

Từ “chiều chiều” được lặp lại tạo nhịp điệu đều đặn, gợi hình ảnh người con đứng ngóng về quê mẹ mỗi buổi hoàng hôn, khoảnh khắc gợi buồn, gợi nhớ. Thành ngữ “ruột đau chín chiều” là biểu tượng của nỗi nhớ thương sâu sắc, của tấm lòng người con hiếu thảo luôn hướng về mẹ. Cảm xúc ấy, khi đưa vào lời ru không còn là nỗi buồn riêng mà trở thành tiếng nói chung của tình mẫu tử thiêng liêng, làm rung động trái tim người nghe.

Trong phần hát mẫu của hoạt động nghe hát, GV hát chậm rãi, nhấn nhá ở các từ “đàng xa”, “ruột đau”, thể hiện sắc thái buồn nhẹ và đầy thương nhớ. Khi trẻ đã lắng nghe, phần đàm thoại nội dung có thể được triển khai qua các câu hỏi ngắn: “Người con gái trong bài hát đang làm gì?”; “Vì sao người con gái lại nhớ mẹ?”; “Con có nhớ mẹ khi ở lớp không?”. Những câu hỏi giúp trẻ nhận biết được cảm xúc nhớ thương, đồng thời khơi gợi ý thức về tình cảm gắn bó với mẹ, cảm xúc đầu tiên và thiêng liêng nhất trong tâm hồn trẻ nhỏ.

Trong phần nghe hát lại, GV có thể mời trẻ cùng ngân “à ời” ở cuối mỗi câu hoặc kết hợp cử chỉ đưa tay theo nhịp ru, giả vờ “nhìn về xa” như nhân vật trong bài hát, giúp trẻ nhập vai cảm xúc một cách tự nhiên.

Như vậy, các bài hát ru trên, tuy khác nhau về sắc thái tình cảm, có tác phẩm hát ru giáo dục tình anh em hay khơi gợi tình mẫu tử, tình cảm cha con nhưng đều có ngôn ngữ dung dị, hình tượng giàu cảm xúc và nhịp điệu êm đềm, phù hợp để khai thác trong hoạt động nghe hát cho trẻ 5-6 tuổi.

Xem tiếp trang 141